

Đơn ly hôn – hướng dẫn cách ghi chi tiết, tài miễn phí mới nhất

Cập nhật: 29/9/2026 · Căn cứ: Luật Hôn nhân và gia đình 2014, BLTTDS 2015 (sửa đổi 2025), NQ 04/2018/NQ-HĐTP, NQ 01/2017/NQ-HĐTP, NQ 01/2026/NQ-HĐTP

META SEO (dán vào CMS)

Meta title: Mẫu Đơn Ly Hôn 2026: Cách Ghi Chi Tiết & Tài Miễn Phí (Word)

Meta description: Tải mẫu đơn ly hôn 2026: thuận tình (Mẫu 01-VDS), đơn phương (Mẫu 23-DS), viết tay. Hướng dẫn ghi từng mục, hồ sơ, nộp TAND khu vực, án phí 300.000đ.

URL slug: mau-don-ly-hon



TÀI MIỄN PHÍ · FILE WORD · 2026

Mẫu đơn ly hôn

Hướng dẫn cách ghi chi tiết từng mục đơn thuận tình & đơn phương

Mẫu 01-VDS
Thuận tình ly hôn

Mẫu 23-DS
Ly hôn đơn phương

+ Viết tay
Bản tự khai

Nộp tại **TAND khu vực** · Nộp online từ 01/3/2026 · Án phí 300.000đ

↓ Tải nhanh: [Đơn thuận tình – Mẫu 01-VDS](#) | [Đơn đơn phương – Mẫu 23-DS](#)

Trả lời nhanh

Mẫu đơn ly hôn có 2 loại chính thức do Tòa án nhân dân tối cao ban hành:

- **Thuận tình ly hôn** (cả hai đồng ý, đã thỏa thuận con và tài sản) → **Mẫu số 01-VDS** – NQ 04/2018/NQ-HĐTP, cả hai vợ chồng cùng ký.
- **Ly hôn đơn phương** (một bên muốn ly hôn hoặc còn tranh chấp) → **Mẫu số 23-DS** – NQ 01/2017/NQ-HĐTP, chỉ người khởi kiện ký.

Đơn nộp tại **Tòa án nhân dân khu vực** (không còn TAND cấp huyện từ 01/7/2025), được nộp trực tuyến từ 01/3/2026. Án phí/lệ phí cơ bản 300.000đ. Đơn viết tay vẫn hợp lệ nếu đủ nội dung.

Nội dung chính

1. Có mấy loại đơn ly hôn? Chọn mẫu nào?
2. Mẫu đơn thuận tình ly hôn (Mẫu 01-VDS) và cách ghi
3. Mẫu đơn ly hôn đơn phương (Mẫu 23-DS) và cách ghi
4. Mẫu đơn xin ly hôn viết tay
5. Các mẫu nộp kèm: bản tự khai, đơn xin vắng mặt, thỏa thuận tài sản
6. Hồ sơ nộp kèm đơn ly hôn
7. Nộp đơn ở đâu, án phí và thời gian giải quyết
8. 7 lỗi khiến đơn ly hôn bị trả lại
9. Câu hỏi thường gặp

1. Có mấy loại đơn ly hôn? Chọn mẫu nào?

Pháp luật chia ly hôn thành hai thủ tục khác nhau, nên đơn cũng khác nhau. Chọn sai loại đơn là lý do phổ biến nhất khiến Tòa án yêu cầu sửa hoặc trả lại đơn.

Chọn đúng mẫu đơn ly hôn trong 10 giây

Viết nhầm loại đơn là lỗi khiến Tòa án trả đơn phổ biến nhất

Hai vợ chồng đã cùng muốn ly hôn VÀ tự thỏa thuận được việc nuôi con, cấp dưỡng, chia tài sản?

CÓ – cả hai đồng ý

CHƯA – chỉ một bên muốn / còn tranh chấp

THUẬN TÌNH LY HÔN · VIỆC DÂN SỰ
Mẫu số 01-VDS
 Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

Căn cứ	Điều 55 Luật HNGĐ 2014 · NQ 04/2018/NQ-HĐTP
Người ký	CẢ HAI vợ chồng cùng ký
Lệ phí	300.000đ
Kết quả	Quyết định công nhận thuận tình ly hôn – hiệu lực ngay, không kháng cáo
Thời gian	Thường 1–2 tháng

LY HÔN ĐƠN PHƯƠNG · VỤ ÁN
Mẫu số 23-DS
 Đơn khởi kiện (V/v ly hôn)

Căn cứ	Điều 56 Luật HNGĐ 2014 · NQ 01/2017/NQ-HĐTP
Người ký	Chỉ người khởi kiện (nguyên đơn)
Án phí	300.000đ + án phí theo giá trị tài sản tranh chấp (nếu có)
Kết quả	Bản án / quyết định – có thể kháng cáo
Thời gian	Thường 4–6 tháng, có thể lâu hơn

Cả hai loại đơn: nộp tại **Tòa án nhân dân khu vực** (bỏ TAND cấp huyện từ 01/7/2025) – thuận tình: nơi cư trú của một bên; đơn phương: nơi bị đơn cư trú, làm việc. Nộp trực tiếp, qua bưu chính hoặc **trực tuyến** (NQ 01/2026/NQ-HĐTP, từ 01/3/2026).

Hình 1. Chọn mẫu đơn ly hôn theo tình huống của bạn

Căn cứ pháp lý

Điều 55 Luật HNGĐ 2014 (thuận tình): “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...”

Điều 56 Luật HNGĐ 2014 (đơn phương): khi một bên yêu cầu và hòa giải tại Tòa án không thành, Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ vợ chồng làm hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Lưu ý: chồng không được đơn phương ly hôn trong 3 trường hợp

Khoản 3 Điều 51 Luật HNGĐ 2014: “Chồng không có quyền yêu cầu ly hôn trong trường hợp vợ đang có thai, sinh con hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.”

Hạn chế này chỉ áp dụng với người chồng. Người vợ vẫn có quyền nộp đơn, và hai vợ chồng vẫn có thể thuận tình ly hôn.

2. Mẫu đơn thuận tình ly hôn (Mẫu 01-VDS)

Đơn thuận tình ly hôn có tên gốc là “**Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự**” (Mẫu số 01-VDS ban hành kèm NQ 04/2018/NQ-HĐTP). Thuận tình ly hôn là **việc dân sự**, không phải vụ án, nên không dùng mẫu “đơn khởi kiện”.

2.1. Ảnh mẫu đơn và file tải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về con cái, tài sản)

Kính gửi: Tòa án nhân dân

Họ tên người yêu cầu:

1. Tên chồng: Sinh năm:
Địa chỉ thường trú:
.....
Địa chỉ chỗ ở hiện nay:.....
.....
Số điện thoại:(nếu có); số fax: (nếu có)
Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

2. Tên vợ: Sinh năm:
Địa chỉ thường trú:
.....
Địa chỉ chỗ ở hiện nay:.....
.....
Số điện thoại:(nếu có); số fax: (nếu có)
Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Chúng tôi xin trình bày với Tòa án nhân dân.....
việc như sau:

1

Hình 2. Mẫu đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn (trang 1, bản in thực tế)

↓ Tải mẫu 01-VDS: [Mẫu 01-VDS \(Word\)](#) | [Đơn thuận tình 2026](#) | [Bản điền sẵn \(Word\)](#) | [PDF](#)

2.2. Cách ghi đơn thuận tình ly hôn từng mục

Cách ghi Mẫu 01-VDS (thuận tình ly hôn) – 8 ô cần điền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

(V/v:)⁽¹⁾

Kính gửi: Tòa án nhân dân.....⁽²⁾

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽³⁾

Địa chỉ:⁽⁴⁾

Số điện thoại (nếu có):; Fax (nếu có):.....

Địa chỉ thư điện tử (nếu có):

Tôi (chúng tôi) xin trình bày với Tòa án nhân dân⁽⁵⁾ việc như sau:

- Những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết:⁽⁶⁾

- Lý do, mục đích, căn cứ của việc yêu cầu Tòa án giải quyết đối với những vấn đề nêu trên:⁽⁷⁾

- Tên và địa chỉ của những người có liên quan đến những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết:⁽⁸⁾

- Các thông tin khác (nếu có):⁽⁹⁾.....

Tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu:⁽¹⁰⁾

1.

2.

3.

Tôi (chúng tôi) cam kết những lời khai trong đơn là đúng sự thật.

....., ngày.... tháng.... năm.....⁽¹¹⁾

NGƯỜI YÊU CẦU⁽¹²⁾

1 Mục V/v
Ghi: "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản"

2 Kính gửi
Tòa án nhân dân khu vực ... – tỉnh/thành phố ... (nơi cư trú của một bên). Không ghi "huyện"

3 Người yêu cầu
Họ tên CẢ HAI vợ chồng, năm sinh, số định danh cá nhân (CCCD)

4 Địa chỉ
Nơi cư trú hiện tại, dùng tên xã/phường, tỉnh/thành sau sắp xếp

5 Vấn đề yêu cầu
Ly hôn + thỏa thuận ai nuôi con, cấp dưỡng/tháng, chia tài sản, nợ

6 Lý do
Năm kết hôn, nơi đăng ký, mẫu thuẫn chính, thời gian ly thân

7 Tài liệu kèm theo
GCN kết hôn (bản chính), CCCD, khai sinh các con, giấy tờ tài sản

8 Người yêu cầu ký
Cả hai vợ chồng cùng ký và ghi rõ họ tên

Hình 3. Mẫu số 01-VDS gốc và 8 ô cần điền

Mục trên đơn	Cách ghi đúng	Ví dụ
(1) V/v	Nêu rõ việc yêu cầu	Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản
(2) Kính gửi	TAND khu vực nơi vợ hoặc chồng cư trú, làm việc	Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội
(3) Người yêu cầu	Ghi cả hai người: họ tên, năm sinh, số định danh cá nhân	1. Nguyễn Văn A, sinh 1990, CCCD 0010... 2. Trần Thị B, sinh 1992, CCCD 0011...
(4) Địa chỉ	Nơi cư trú hiện tại, dùng tên đơn vị hành chính mới	Số 12 ngõ 5, phường Cầu Giấy, TP Hà Nội
(6) Vấn đề yêu cầu	Ghi 4 nội dung: quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản, nợ chung	Con Nguyễn Minh C (2018) do mẹ nuôi, cha cấp dưỡng 3 triệu đồng/tháng...
(7) Lý do	Ngắn gọn, khách quan	Kết hôn năm 2016 tại UBND phường...; ly thân từ 2024 do bất đồng
(10) Tài liệu kèm	Liệt kê từng giấy tờ nộp	GCN kết hôn (bản chính), CCCD, khai sinh con

(12) Ký tên	Cả hai vợ chồng cùng ký, ghi rõ họ tên	—
-------------	--	---

Mẹo: không thỏa thuận được con hoặc tài sản thì không dùng mẫu này

Công nhận thuận tình ly hôn đòi hỏi hai bên thỏa thuận xong cả con chung và tài sản. Nếu còn một điểm chưa thống nhất, Tòa án sẽ chuyển sang giải quyết như vụ án ly hôn. Khi đó nên dùng ngay Mẫu 23-DS để tránh mất thời gian.

3. Mẫu đơn ly hôn đơn phương (Mẫu 23-DS)

Ly hôn đơn phương dùng **Mẫu số 23-DS – Đơn khởi kiện** (NQ 01/2017/NQ-HĐTP), ghi rõ “V/v ly hôn”. Người nộp đơn là nguyên đơn, vợ/chồng còn lại là bị đơn.

3.1. Ảnh mẫu đơn và file tải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

ĐƠN KHỞI KIẾN
(V/v Ly hôn)

Kính gửi: Tòa án nhân dân

Người khởi kiện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Người bị kiện:

Địa chỉ:

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Địa chỉ:

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Yêu cầu Tòa án nhân dân..... giải quyết những vấn đề sau đối với bị đơn:

1

Hình 4. Mẫu đơn khởi kiện ly hôn đơn phương (trang 1, bản in thực tế)

↓ Tải mẫu 23-DS: [Mẫu 23-DS \(Word\)](#) | [Đơn ly hôn đơn phương 2026](#) | [Bản điền sẵn \(Word\)](#) | [PDF](#)

3.2. Cách ghi đơn ly hôn đơn phương

Cách ghi Mẫu 23-DS (ly hôn đơn phương) – 8 ô quan trọng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ⁽¹⁾, ngày..... tháng năm..... ĐƠN KHỞI KIẾN Kính gửi: Toà án nhân dân ⁽²⁾..... Người khởi kiện: ⁽³⁾..... Địa chỉ: ⁽⁴⁾..... Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có) Địa chỉ thư điện tử: (nếu có) Người bị kiện: ⁽⁵⁾..... Địa chỉ ⁽⁶⁾..... Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có) Địa chỉ thư điện tử: (nếu có) Người có quyền, lợi ích được bảo vệ (nếu có): ⁽⁷⁾..... Địa chỉ: ⁽⁸⁾..... Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có) Địa chỉ thư điện tử:(nếu có) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) ⁽⁹⁾..... Địa chỉ: ⁽¹⁰⁾..... Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có) Địa chỉ thư điện tử: (nếu có) Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây: ⁽¹¹⁾..... Người làm chứng (nếu có) ⁽¹²⁾..... Địa chỉ: ⁽¹³⁾..... Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có) Địa chỉ thư điện tử: (nếu có). Danh mục tài liệu, chứng kèm theo đơn khởi kiện gồm có: ⁽¹⁴⁾..... 1..... 2.....	1 Địa danh, ngày Nơi làm đơn (tỉnh/thành), ngày tháng năm ký 2 Kính gửi TAND khu vực nơi Bị ĐƠN (vợ/chồng còn lại) cư trú, làm việc 3 Người khởi kiện Họ tên người xin ly hôn, năm sinh, số định danh cá nhân 4 Địa chỉ nguyên đơn Ghi đủ số nhà, xã/phường, tỉnh/thành (tên mới) 5 Người bị kiện Vợ/chồng còn lại. Không rõ nơi ở – ghi địa chỉ cư trú cuối cùng 6 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chỉ ghi khi có nợ chung, tài sản đứng tên người khác; không có thì để trống 7 Yêu cầu Tòa án giải quyết Xin ly hôn; xin nuôi con + mức cấp dưỡng; chia tài sản, nợ cụ thể 8 Danh mục tài liệu GCN kết hôn bản chính, CCCD, khai sinh con, giấy tờ tài sản
--	--

Hình 5. Mẫu số 23-DS gốc và 8 ô quan trọng

- **Kính gửi:** ghi TAND khu vực nơi **bị đơn** cư trú hoặc làm việc (Điều 39 BLTTDS), không phải nơi bạn ở.
- **Người bị kiện:** nếu không rõ nơi ở hiện tại, ghi địa chỉ cư trú cuối cùng bạn biết. Tòa án không trả đơn vì lý do này.
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chỉ ghi khi có khoản nợ chung với người khác hoặc tài sản đứng tên người khác.
- **Yêu cầu Tòa án giải quyết:** ghi đủ 3 nội dung: hôn nhân, con chung, tài sản (xem ví dụ bên dưới).
- **Ký tên:** chỉ người khởi kiện ký. Nếu có nhiều trang, ký hoặc điểm chỉ vào từng trang.

Ví dụ ghi mục “Yêu cầu Tòa án giải quyết”

- 1. Về hôn nhân:** Xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn A.
- 2. Về con chung:** Tôi xin trực tiếp nuôi con Nguyễn Minh C (sinh năm 2018); đề nghị ông A cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.
- 3. Về tài sản chung:** Đề nghị chia căn nhà số ... theo GCN số ... Nếu chưa muốn chia, ghi: “Tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.”
- 4. Về nợ chung:** Không có.

Quyền nuôi con khi ly hôn

Khoản 3 Điều 81 Luật HNGĐ 2014: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con.”

Con từ đủ 07 tuổi trở lên: Tòa án phải xem xét nguyện vọng của con (khoản 2 Điều 81).

4. Mẫu đơn xin ly hôn viết tay

Đơn viết tay **được Tòa án chấp nhận**. Pháp luật không bắt buộc đánh máy, chỉ yêu cầu đơn có đủ nội dung theo Điều 189 BLTTDS (với đơn đơn phương) hoặc Điều 362 BLTTDS (với đơn thuận tình).

- Chép theo đúng bố cục của Mẫu 01-VDS hoặc 23-DS, không bỏ mục nào; mục không có thì ghi “Không có”.
- Viết bằng bút mực xanh hoặc đen, chữ rõ ràng, không tẩy xóa. Sai thì viết lại trang đó.
- Ký và ghi rõ họ tên ở cuối đơn; đơn nhiều tờ nên ký nháy từng trang.
- Nên chụp hoặc photo đơn trước khi nộp để lưu lại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN LY HÔN

Kính gửi: TÒA ÁN NHÂN DÂN

I. THÔNG TIN NGƯỜI LÀM ĐƠN

Họ và tên: Sinh năm:

CCCD/CC số:

Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:

Số điện thoại:

Địa chỉ cư trú:

II. THÔNG TIN VỢ/CHỒNG

Họ và tên: Sinh năm:

CCCD/CMND số:

Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:

Hình 6. Đơn xin ly hôn bố cục theo mục – để chép tay

↓ **Tải mẫu để chép tay:** [Đơn xin ly hôn chuẩn 2026 \(Word\)](#)

5. Các mẫu nộp kèm: bản tự khai, đơn xin vắng mặt, thỏa thuận tài sản

5.1. Bản tự khai ly hôn

Tòa án thường phát bản tự khai sau khi thụ lý để hai bên trình bày về hôn nhân, con chung, tài sản. Chuẩn bị trước giúp bạn trả lời nhất quán với đơn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: Tòa án nhân dân.....

Tên tôi là:..... sinh ngày/...../.....

CCCD/Thẻ Căn cước số:

.....

Địa chỉ thường trú:

.....

Chỗ ở hiện tại:

.....

Điện thoại:

Là nguyên đơn/bị đơn trong vụ án Ly hôn với ông/bà.....

hiện đang được Tòa án nhân dân.....

thu lý và giải quyết theo trình tự sơ thẩm.

Hình 7. Bản tự khai trong vụ án ly hôn

↓ Tải bản tự khai: [Bản tự khai vụ án ly hôn \(Word\)](#)

5.2. Đơn xin xét xử vắng mặt

Dùng khi bạn đang ở xa, đi làm ở nước ngoài hoặc không thể tham dự phiên họp, phiên tòa. Đơn cần nêu rõ ý kiến về hôn nhân, con chung, tài sản để Tòa án vẫn giải quyết được.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày.....tháng.....năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
(về việc yêu cầu ly hôn vắng mặt)

Kính gửi: Tòa án nhân dân

Tôi là:

Sinh ngày tháng năm

CMND/Căn cước công dân/hộ chiếu số:... do..... cấp ngày

Hộ khẩu thường trú tại:

Chỗ ở hiện tại:

Tôi là trong vụ án ly hôn giữa nguyên đơn là và bị đơn là

Hiện nay, do tôi
nên không thể tham gia phiên tòa xét xử được.

Ngoài ra, dưới đây tôi xin trình bày yêu cầu của mình các nội dung sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Hình 8. Đơn đề nghị giải quyết ly hôn vắng mặt

↓ Tải đơn xin vắng mặt: [Đơn xin xét xử vắng mặt \(Word\)](#) | [Bản 2](#)

5.3. Văn bản thỏa thuận tài sản và nuôi con

Hữu ích nhất khi thuận tình ly hôn: nộp kèm đơn để chứng minh hai bên đã thỏa thuận xong. Nên ghi cụ thể từng tài sản, người nhận, khoản tiền chênh lệch và mức cấp dưỡng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA TÀI SẢN CHUNG
TRONG THỜI KỲ HÔN NHÂN**

Hôm nay, ngày tháng năm, tại

Chúng tôi gồm :

- Ông: Sinh năm:.....
CMND/CCCD số: do cấp ngày....../...../.....
Hộ khẩu thường trú:

- Cùng vợ là bà: Sinh năm:.....
CMND/CCCD số: do
cấp ngày....../...../.....

Hình 9. Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung

↓ **Tài mẫu thỏa thuận:** [Thỏa thuận chia tài sản chung](#) | [Biên bản thỏa thuận khi ly hôn](#) | [Thỏa thuận nuôi con](#)

6. Hồ sơ nộp kèm đơn ly hôn

Giấy tờ	Thuận tình	Đơn phương	Ghi chú
Đơn ly hôn	Mẫu 01-VDS	Mẫu 23-DS	Bản gốc có chữ ký
Giấy chứng nhận kết hôn	✓ Bản chính	✓ Bản chính	Mất bản chính: xin trích lục kết hôn tại UBND cấp xã
CCCD của vợ, chồng	✓ Bản sao	✓ Bản sao người khởi kiện	Thông tin cư trú Tòa án có thể tra cứu qua CSDL dân cư
Giấy khai sinh của con	✓ Bản sao	✓ Bản sao	Nếu có con chung
Giấy tờ tài sản chung	Nếu có	Nếu yêu cầu chia	Sổ đỏ, giấy đăng ký xe, sổ tiết kiệm...
Văn bản thỏa thuận	Nên có	—	Về con, tài sản, nợ

7. Nộp đơn ly hôn ở đâu, án phí và thời gian giải quyết

7.1. Nơi nộp: Tòa án nhân dân khu vực

Thay đổi từ 01/7/2025

Luật số 81/2025/QH15 sửa đổi Luật Tổ chức TAND và Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi BLTTDS: tổ chức Tòa án còn 3 cấp (TAND tối cao, TAND cấp tỉnh, TAND khu vực). TAND cấp huyện không còn; TAND khu vực giải quyết sơ thẩm các vụ việc ly hôn.

Trường hợp	Tòa án có thẩm quyền
Thuận tình ly hôn	TAND khu vực nơi vợ hoặc chồng cư trú, làm việc (hai bên được chọn)
Ly hôn đơn phương	TAND khu vực nơi bị đơn cư trú, làm việc
Không biết bị đơn ở đâu	TAND khu vực nơi bị đơn cư trú, làm việc cuối cùng
Có yếu tố nước ngoài	Nay cũng do TAND khu vực giải quyết sơ thẩm (trước 01/7/2025 là TAND cấp tỉnh)

Cách nộp: trực tiếp tại Tòa án, qua bưu chính, hoặc **trực tuyến** qua Hệ thống dịch vụ công của Tòa án (NQ 01/2026/NQ-HĐTP, hiệu lực 01/3/2026; cần tài khoản định danh điện tử VNeID). Khi nộp online, Tòa án có thể yêu cầu xuất trình bản chính giấy tờ.

7.2. Án phí, lệ phí ly hôn

Khoản	Mức thu	Ái nộp
Lệ phí thuận tình ly hôn	300.000đ	Mỗi bên chịu một nửa (có thể thỏa thuận khác)
Án phí ly hôn đơn phương (không có tranh chấp tài sản)	300.000đ	Nguyên đơn tạm ứng
Có tranh chấp tài sản ≤ 6 triệu	300.000đ	Mỗi bên chịu theo phần tài sản được chia
Tài sản 6–400 triệu	5% giá trị tài sản	—
Tài sản 400–800 triệu	20 triệu + 4% phần vượt 400 triệu	—
Tài sản 800 triệu – 2 tỷ	36 triệu + 3% phần vượt 800 triệu	—
Tài sản 2–4 tỷ	72 triệu + 2% phần vượt 2 tỷ	—
Tài sản trên 4 tỷ	112 triệu + 0,1% phần vượt 4 tỷ	—

Căn cứ: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 (vẫn còn hiệu lực).

7.3. Thời gian giải quyết

Giai đoạn	Thuận tình	Đơn phương
Nhận và xử lý đơn	Phân công Thẩm phán trong 03 ngày làm việc	Thẩm phán xem xét đơn trong 05 ngày làm việc
Chuẩn bị giải quyết	01 tháng	04 tháng, có thể gia hạn thêm 02 tháng
Kết quả	Sau 07 ngày kể từ biên bản hòa giải thành, Tòa án ra quyết định công nhận	Xét xử sơ thẩm; bản án có thể bị kháng cáo
Thực tế thường gặp	1–2 tháng	4–6 tháng hoặc lâu hơn

8. 7 lỗi khiến đơn ly hôn bị trả lại

Lỗi thường gặp	Cách sửa
Ghi “Kính gửi: TAND huyện/quận ...”	Ghi “Tòa án nhân dân khu vực ...” theo đúng tên sau sắp xếp. Tra tên tòa trên Cổng thông tin TAND tỉnh
Dùng đơn khởi kiện cho thuận tình ly hôn	Thuận tình dùng Mẫu 01-VDS, đơn phương dùng Mẫu 23-DS
Đơn thuận tình chỉ một người ký	Cả hai vợ chồng phải ký
Nộp đơn phương tại tòa nơi mình ở	Nộp tại nơi bị đơn cư trú, làm việc

Thiếu bản chính GCN kết hôn	Xin trích lục kết hôn tại UBND cấp xã nơi đã đăng ký
Không ghi rõ yêu cầu về con, tài sản	Ghi từng nội dung; không yêu cầu thì ghi “Không có” hoặc “Tự thỏa thuận”
Địa chỉ ghi theo tên huyện, xã cũ	Dùng tên đơn vị hành chính mới sau sắp xếp năm 2025

9. Câu hỏi thường gặp

1. Đơn ly hôn có cần công chứng không?

Không. Đơn chỉ cần người làm đơn ký và ghi rõ họ tên. Công chứng hay chứng thực chỉ cần với bản sao giấy tờ khi Tòa án yêu cầu.

2. Đơn ly hôn đơn phương có cần cả hai vợ chồng ký không?

Không. Chỉ người khởi kiện ký. Đơn thuận tình ly hôn thì bắt buộc cả hai cùng ký.

3. Mua đơn ly hôn ở đâu?

Không cần mua. Bạn có thể tải mẫu Word ở bài này, in ra điền hoặc chép tay. Nhiều Tòa án cũng phát mẫu miễn phí tại bộ phận nhận đơn.

4. Không biết vợ/chồng đang ở đâu thì có ly hôn được không?

Được. Ghi địa chỉ cư trú, làm việc cuối cùng của người đó và nộp tại TAND khu vực nơi đó. Tòa án sẽ tiến hành thủ tục thông báo, tìm kiếm theo luật.

5. Có nộp đơn ly hôn online được không?

Được, từ 01/3/2026 theo NQ 01/2026/NQ-HĐTP. Bạn nộp qua Hệ thống dịch vụ công của Tòa án bằng tài khoản VNeID, nộp án phí trực tuyến và xuất trình bản chính khi Tòa án yêu cầu.

6. Đang ở nước ngoài thì ly hôn thế nào?

Bạn vẫn nộp đơn tại TAND khu vực có thẩm quyền ở Việt Nam, có thể gửi qua bưu chính hoặc nộp online, kèm đơn xin xét xử vắng mặt. Giấy tờ lập ở nước ngoài cần hợp pháp hóa lãnh sự và dịch sang tiếng Việt.

Kết luận

Viết đơn ly hôn đúng ngay từ đầu giúp hồ sơ được thụ lý nhanh. Nhớ 3 điểm: chọn đúng mẫu (thuận tình dùng 01-VDS, đơn phương dùng 23-DS), ghi “Tòa án nhân dân khu vực” thay cho TAND huyện, và ghi rõ yêu cầu về con, tài sản. Bạn có thể tải mẫu ở Mục 2 và Mục 3, đối chiếu hình hướng dẫn để điền.

Miễn trừ trách nhiệm

Nội dung mang tính tham khảo, cập nhật đến ngày 29/9/2026, không thay thế tư vấn của luật sư. Tên Tòa án khu vực, biểu mẫu và mức án phí có thể thay đổi. Với vụ việc có

tranh chấp con hoặc tài sản giá trị lớn, bạn nên hỏi ý kiến luật sư hoặc bộ phận tiếp nhận đơn của Tòa án trước khi nộp.

Phụ lục SEO (nội bộ — xóa trước khi đăng)

Từ khóa chính: mẫu đơn ly hôn

Từ khóa phụ / LSI: đơn ly hôn; mẫu đơn xin ly hôn; đơn thuận tình ly hôn; mẫu 01-VDS; đơn ly hôn đơn phương; mẫu 23-DS; đơn xin ly hôn viết tay; cách viết đơn ly hôn; bản tự khai ly hôn; đơn xin xét xử vắng mặt; nộp đơn ly hôn ở đâu; án phí ly hôn 2026; ly hôn online

Schema đề xuất: Article + HowTo (cách ghi đơn) + FAQPage

Alt ảnh: mau-don-ly-hon-2026 (thumbnail); mau-01-vds-thuan-tinh-ly-hon; cach-ghi-mau-01-vds; mau-23-ds-don-khoi-kien-ly-hon; cach-ghi-mau-23-ds; don-xin-ly-hon-viet-tay; ban-tu-khai-ly-hon; don-xin-vang-mat-ly-hon; thoa-thuan-tai-san-ly-hon

Internal link gợi ý: Top các mẫu đơn ly hôn mới nhất 2026 (toplist); Đơn khởi kiện; Thủ tục ly hôn; Văn bản thỏa thuận tài sản vợ chồng; Trích lục kết hôn (cụm hộ tịch)

Nguồn ảnh: Ảnh 2, 4: chụp từ trang luatvietnam.vn. Ảnh 3, 5, 6–9: chụp từ file mẫu của thuvienphapluat.vn và luatvietnam.vn. Thumbnail dựng từ ảnh do bạn cung cấp.